

Số: 233/KH-UBND

Long Biên, ngày 22 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 quận Long Biên

Căn cứ Điều lệ trường học; Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ GDĐT; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Công văn số 531/UBND-KGVX ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2020-2021;

Căn cứ vào Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 về việc sát nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc 11 quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2020;

Căn cứ công văn số 1363/SGD&ĐT-QLT ngày 06/5/2020 về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021;

Căn cứ vào kế hoạch công tác tuyển sinh của các nhà trường, số lượng trẻ, học sinh trong độ tuổi trên địa bàn các phường và điều kiện về cơ sở vật chất (CSVCh), đội ngũ CBGVNV của các trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) công lập, ngoài công lập trên địa bàn Quận,

Ủy ban nhân dân quận Long Biên ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.



- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường trên địa bàn và giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường.

II. Yêu cầu:

- Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

- Hạn chế HS trái tuyến ở những trường có số lớp quá đông. Nếu sĩ số HS/lớp vượt so với quy định Điều lệ của trường học, nhà trường phải có văn bản báo cáo UBND Quận, phòng GD&ĐT; tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải HS ở nhà trường

+ Mầm non: mẫu giáo 3-4 tuổi không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi không quá 35 trẻ/lớp;

+ Tiểu học: không quá 35 HS/lớp;

+ Trung học cơ sở: không quá 45 HS/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường mới thành lập (TH Gia Quát; THCS Nguyễn Bình Khiêm, Lý Thường Kiệt), giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường tại các phường: Bồ Đề, Gia Thụy, Sài Đồng, Ngọc Lâm.

- Đảm bảo sự đồng đều về sĩ số HS/lớp đối với các trường có cùng quy mô trong khu vực.

- Các nhà trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản trong thực hiện tuyển sinh.

- Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, Hiệu trưởng trường học là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

B. NỘI DUNG

I. Tuyển sinh vào các trường Mầm non

1. Phương thức và đối tượng: Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp và xét tuyển.

2. Độ tuổi dự tuyển:

- Các trường MN công lập phường tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo và nhà trẻ trong khu vực tuyển sinh theo thứ tự ưu tiên trẻ từ 5 tuổi trở

xuống, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao. Thực hiện công khai số trẻ, độ tuổi của trẻ trường tiếp nhận được trong năm học.

- Số trẻ trong một lớp thực hiện theo điều 13 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp nếu số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại điều này và diện tích tối thiểu đạt $1,5m^2$ /HS.

3. Hồ sơ

- Giấy trúng tuyển (Được in ra khi đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công); Nếu đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại trường thì do nhà trường in.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ.

4. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã số HS: Các trường MN hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh cho HS 5 tuổi đang học tại trường năm học 2019-2020 (Kèm mật khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 01/7/2020

a) Tuyển sinh trực tuyến (Mầm non 5 tuổi): tuyển sinh từ ngày 04/8/2020 đến hết 06/8/2020.

b) Tuyển sinh trực tiếp: Từ ngày 13/8/2020 đến 15/8/2020: các trường mầm non nhận học sinh đúng tuyển theo qui định.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1a đính kèm)

II. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

1. Phương thức và đối tượng: Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp và xét tuyển.

2. Độ tuổi dự tuyển:

a) Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2014); trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi (**tuyệt đối không được tuyển sinh sớm tuổi**).

b) Lớp 6:

- HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2009)

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng, căn cứ vào năm hoàn thành chương trình tiểu học.

+ HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

3. Hồ sơ dự tuyển

a) Lớp 1:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

c) Lớp 6:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp.

- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

- Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

4. Thời gian tuyển sinh

a) Tuyển sinh trực tuyến

- Lớp 1 tuyển sinh: Từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 03/8/2020.

- Lớp 6 tuyển sinh: Từ ngày 07/8/2020 đến hết ngày 09/8/2020.

b) Tuyển sinh trực tiếp:

Từ ngày **13/8/2020 đến 15/8/2020**: các trường TH, THCS tuyển sinh trực tiếp theo đúng tuyển theo qui định.

- Cấp mã số HS:

+ Các trường TH, THCS hoàn thành việc cấp mã số TS (Kèm mật khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 01/7/2020.

+ Trường Tiểu học cấp mã cho HS lớp 5 đang học tại trường năm học 2019-2020

+ Trường THCS cấp mã cho HS lớp 9 đang học tại trường năm học 2019-2020.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1b, 1c đính kèm)

6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

- Nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT) để phê duyệt chậm nhất ngày 26/6/2020.

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS; tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GD&ĐT và không tuyển quá chỉ tiêu được giao.

III. Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ HS có thể đến đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký TS trực tuyến thành công đến hết ngày **15/8/2020**.

- Các trường công lập tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, bắt đầu từ ngày **17/7/2020 đến hết ngày 15/8/2020**; cập nhật danh sách trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày **15/8/2020**. Đối với trường THCS ngoài công lập thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra đánh giá năng lực.

- Sau ngày **15/8/2020**, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT – CQTT); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, UBND Quận cho phép trường được tuyển sinh bổ sung HS cho đủ chỉ tiêu từ ngày **18/8/2020** đến ngày **20/8/2020**.

IV. Công tác tuyển sinh đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào các trường MN, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Hội đồng tuyển sinh của các trường cần phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid -2019 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GD&ĐT, Quận.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non; lớp 1, lớp 6.

- Kiểm tra về công tác tuyển sinh:

+ Tham mưu UBND Quận xử lý nghiêm những sai phạm theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ.

+ Kiểm tra chéo việc nhập dữ liệu vào phần mềm ESAM các trường MN, TH.

+ Kiểm tra dữ liệu của các nhà trường trước khi bàn giao mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tham mưu UBND Quận xây dựng kế hoạch tuyển sinh và nộp Sở GD&ĐT theo yêu cầu

- Tham mưu UBND Quận thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh năm học 2020-2021, Hội đồng tuyển sinh của trường THCS Chu Văn An; cử CBCV phòng GD&ĐT tham gia Hội đồng xét tuyển, trình UBND Quận phê duyệt danh sách trúng tuyển.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh tới Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn. Kiểm tra và quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số HS trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn Quốc gia. Tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải và lãng phí CSVC ở một số trường.

- Chỉ đạo các trường cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định.

- Phối hợp với UBND các phường công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về hồ sơ độ tuổi tại các trường MN, TH, THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS tại các trường.

- Trưởng phòng GD&ĐT ký các quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các nhà trường và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh của các Nhà trường.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học và không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6.

- Chuẩn bị các điều kiện về nhân sự và CSVC để từng bước triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường MN, lớp 1 và lớp 6.

- Công tác tuyển sinh là một tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua các trường.

2. Công an Quận:

Chỉ đạo công an các phường thực hiện nghiêm túc việc ký giấy xác nhận HS cư trú trên địa bàn

Báo cáo UBND Quận khi có thay đổi về chỗ ở của nhân dân trên địa bàn

Chỉ đạo Công an các Phường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong thời gian tuyển sinh từ ngày 01/8/2020 đến 30/8/2020

3. UBND các Phường:

- Phối hợp với các nhà trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh, cài đặt dữ liệu trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến và hỗ trợ công tác nhập hồ sơ tuyển sinh trực tuyến.

- Niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 tại bảng thông báo.

- Tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn về việc điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh để giảm sĩ số HS/lớp đáp ứng yêu cầu của chương trình phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng tuyển sinh qua hệ thống phát thanh.

- Giám sát công tác tuyển sinh của các trường trên địa bàn phường.

4. Điện lực Long Biên: Đảm bảo cung cấp điện phục vụ cho công tác tuyển sinh từ ngày 18/7/2020 đến 30/8/2020

5. Các nhà trường:

- Chủ động phối hợp với UBND các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 của trường trình phòng GD&ĐT phê duyệt (đ/v các trường công lập), trình UBND Quận phê duyệt (đ/v các trường ngoài công lập). Tham gia đầy đủ hội nghị về công tác tuyển sinh do Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc việc nhập dữ liệu vào phần mềm ESAM và cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tổ chức cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật mã HS, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của HS, CMHS về mã HS, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định

- Triển khai phổ biến, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT và phòng GD&ĐT trong Hội đồng giáo dục.

- Đăng tải kế hoạch tuyển sinh chính thức của Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT Quận và nhà trường lên cổng TTĐT nhà trường; niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 tại bảng thông báo để cha mẹ học sinh được biết.

- Thông báo công khai tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh theo kế hoạch của UBND Quận.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

- Trình Trưởng phòng GD&ĐT Quận ký quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của nhà trường, gồm các thành phần: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, thư ký và các uỷ viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến.

- Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ của HS cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ. Nếu thấy trùng khớp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu”, ký và ghi rõ họ tên; Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Không tuyển sinh vượt chỉ tiêu được giao, các trường hợp trái tuyển phải báo cáo và được lãnh đạo UBND Quận phê duyệt. UBND Quận kiên quyết xử lý nghiêm những sai phạm về việc tuyển sinh sinh quá chỉ tiêu được giao, phân bổ sĩ số HS trong một lớp vượt quá quy định theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22/10/2013 của Chính phủ).

+ Xây dựng phương án tuyển diện DT3 theo thứ tự ưu tiên nếu còn chỉ tiêu (trong Kế hoạch tuyển sinh).

+ Tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường trong thời gian tuyển sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND phường và phòng GD&ĐT.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn bộ công tác tuyển sinh trước các cấp quản lý

II. Chế độ báo cáo

- Ngày **18/6/2020**: Phòng GD&ĐT nộp kế hoạch tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh về Sở GD&ĐT.

- Ngày **25/6/2020**: các trường thực hiện niêm yết thông báo tuyển sinh, thông tin qua hệ thống truyền thanh phường.

- Từ ngày **01-09/8/2020**: thực hiện tuyển sinh trực tuyến các trường mầm non, tiểu học và THCS.

- Từ ngày **13-15/8/2020**: thực hiện tuyển sinh trực tiếp tại các trường (đối với các học sinh không đăng ký trực tuyến qua mạng).

- Ngày **17/8/2020**: các trường báo cáo kết quả tuyển sinh so với số liệu điều tra và chỉ tiêu được giao về phòng GD&ĐT, đề nghị tuyển sinh bổ sung học sinh (nếu còn chỉ tiêu).

- Ngày **25/8/2020**: các trường nộp báo cáo chính thức về phòng GD&ĐT và Danh sách HS trúng tuyển vào trường (in ra từ phần mềm ESAM).

- Ngày 31/8/2020: Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021. UBND quận Long Biên yêu cầu phòng GD&ĐT, UBND các Phường, Hiệu trưởng các nhà trường và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các đơn vị báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT – cơ quan thường trực) để kịp thời giải quyết. /s/

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thường trực QU-UBND Quận; | để báo cáo
- Phòng GD&ĐT;
- UBND các phường;
- Các trường MN, TH, THCS trong Quận;
- Lưu VP.(05)rc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Thị Thu Hương

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH
(Kèm theo Kế hoạch số 233 /KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020
của UBND quận Long Biên)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước 17/5/2020	PGD Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	- Tổng hợp, rà soát danh mục phường/xã, tổ/thôn, quận/huyện, danh mục các trường MN, TH, THCS trên địa bàn; danh sách cán bộ, chuyên viên, giáo viên chuẩn bị dữ liệu và tham gia quản trị hệ thống. - Rà soát, hoàn thiện thông tin HS phục vụ tuyển sinh trên sổ điểm điện tử ESAM.
Trước 25/5/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số HS trong độ tuổi tuyển sinh.
Trước 30/5/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	Nộp dự thảo kế hoạch tuyển sinh cho Phòng GD
	Phòng GD&ĐT	Phòng GD gửi mẫu đơn đăng ký song bằng cho các trường TH, THCS
Ngày 10/6/2020	Phòng GD&ĐT	Lấy ý kiến các Phường, Trường về dự thảo kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021.
Trước ngày 17/6/2020	Phòng GD&ĐT	Trình UBND Quận kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021.
18/6/2020	Các trường Mầm non, Tiểu học	Danh sách HS tham gia tuyển sinh. (Xuất ra từ giaoducdientu.hnegov.vn theo từng lớp có ký đóng dấu của Hiệu trưởng chốt ngày 18/6/2020).
Ngày 30/6/2020	Phòng GD&ĐT	Đăng tải trên cổng TTĐT ngành GD&ĐT quận, các nhà trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 của Quận; tuyên truyền tại các phường qua hệ thống phát thanh phường, tổ dân phố và các trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021 của Quận.
Từ ngày 01/6/2020 đến 30/6/2020	Phòng GD&ĐT	Kiểm tra xác suất dữ liệu HS phục vụ tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021.
22/6/2020	Phòng GD&ĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh cho Sở GD&ĐT.
25/6/2020	Các trường Tiểu học	Nộp về PGD đơn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng (01 phiếu chính + 01 phiếu photo+ Danh sách -Gửi qua mail đ/c Huệ).
Trước 30/6/2020	Các trường	Duyệt kế hoạch tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của các nhà trường tại Phòng GD.
30/6/2020	Phòng GD&ĐT	Nộp đơn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng cho Sở GD
30/6/2020	Phòng GD&ĐT Các trường	Công khai kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử.
Xong trước ngày 01/7/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	Hoàn thành cấp mã số và hướng dẫn đăng ký tuyển sinh trực tuyến cho CMHS và HS.
Từ ngày 17/7/2020 đến 15/8/2020	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh và hoàn thành cập nhật dữ liệu HS trên hệ thống.

19/7- 21/7/2020	Phòng GD&ĐT, các trường MN, TH, THCS và CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố.
Trước 25/7/2020	Phòng GD&ĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong phần mềm tuyển sinh trực tuyến.
Từ 01/8- 09/8/2020	Các trường MN, TH, THCS và CMHS	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 03/8/2020; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: từ ngày 04/8/2020 đến hết ngày 06/8/2020; - Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 07/8/2020 đến hết ngày 09/8/2020.
Từ ngày 13/8/2020 đến 15/8/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục	Tuyển sinh trực tiếp vào trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến.
17/8/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục	Báo cáo về Phòng GD kết quả tuyển sinh ; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu
Từ ngày 18/8/2020 đến 20/8/2020	Các trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến. (Đợt bổ sung – nếu có).
25/8/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm số điểm điện tử ESAM
25/8/2020	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thục	Nộp về Phòng GD: - Danh sách HS trúng tuyển vào trường (In ra từ phần mềm ESAM) - Báo cáo về công tác tuyển sinh.
31/8/2020	Phòng GD&ĐT	Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh cho Sở GD&ĐT

Phụ lục 1
Tuyển sinh đối với trường chất lượng cao
và theo mô hình trường chất lượng cao

1. Mầm non chất lượng cao Đô thị Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng

- **Đối tượng tuyển sinh:** học sinh từ 12-72 tháng tuổi hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

- **Phương thức tuyển sinh:** Tuyển sinh trực tiếp hoặc đăng ký online qua cổng thông tin điện tử của nhà trường tại chuyên mục “Tuyển sinh”.

2. Tiểu học chất lượng cao Đô thị Sài Đồng

- **Đối tượng tuyển sinh:** học sinh đã hoàn thành chương trình GDMN hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

+ *Chương trình tích hợp tiểu học Việt Nam và tiểu học Cambridge:* tuyển 50HS/2lớp, mỗi lớp 25HS.

+ *Chương trình chất lượng cao:* tuyển 120 HS/4 lớp, mỗi lớp không quá 30HS.

- **Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện tuyển sinh theo phương thức kiểm tra, đánh giá năng lực.

3. Tuyển sinh vào trường THCS Chu Văn An

- **Tuyển sinh lớp 6:** Xét tuyển học sinh hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên có nhu cầu và tự nguyện tham gia, đã hoàn thành chương trình Tiểu học, kết quả các năm học cấp tiểu học:

+ Đánh giá năng lực và phẩm chất cuối năm từ mức Đạt trở lên

+ Đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục cuối năm học từ mức Hoàn thành trở lên.

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, Tiếng Việt (đối với lớp 1, 2); môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (đối với lớp 3, 4, 5) phải đạt từ 8 điểm trở lên.

- **Lớp 7, 8:** Học sinh hiện đang sinh sống trên địa bàn Quận có nhu cầu và tự nguyện tham gia, đã hoàn thành chương trình lớp 6,7 có kết quả xếp loại cuối năm học đạt học lực khá, hạnh kiểm tốt trở lên và không có môn tổng kết dưới 6,5.

PHỤ LỤC 1a: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số 233./KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2019-2020					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2020-2021					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
Công lập	1	Ánh Sao	164	255	246	263	928	119	135	177	187	618	93	50	25	10	178	Tổ 18,19,20,21,22,24,26 thuộc phường Thượng Thanh
	2	Thượng Thanh	263	238	234	211	946	60	137	128	120	445	40	50	30	5	125	Tổ 8,11,13,18 phường Thượng Thanh; Tổ 18,19,20 Đức
	3	Gia Quất	301	223	225	198	947	42	97	99	144	382	60	50	16	5	131	Tổ 1,3,4,6 phường Thượng Thanh, Chung cư Sông Hồng, Chung cư Homeland
	4	Ngọc Thụy	210	241	267	245	963	119	135	145	216	615	90	70	45	5	210	Tổ 4,6,7,11,13,14,16,22,23, 25,27 phường Ngọc Thụy
	5	Bắc Cầu	113	141	154	112	520	65	77	79	91	312	60	24	5	5	94	Tổ 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy
	6	Gia Thượng	243	261	255	253	1012	87	166	219	227	699	70	45	25	12	152	Tổ số 17,18,19,20 và 28,29,31,32 phường Ngọc
	7	Bắc Biên	181	189	194	189	753	70	99	132	131	432	60	60	30	7	157	Tổ số 01;08;10 Phường Ngọc Thụy
	8	Thạch Bàn	256	278	292	287	1113	80	220	255	343	898	90	30	20	5	145	Tổ 8,9,10,11,12,13,14,15,16, một số hộ dân thuộc diện giải phóng mặt bằng tổ 6,7 phường Thạch Bàn

9	Hoa Mai	198	260	256	235	949	70	133	150	215	568	50	80	35	5	170	Tổ 1,3,4,5,6,7 Phường Thạch Bàn
10	Đô thị Sài Đồng	273	263	218	185	939	50	52	72	62	236	82	43	38	20	183	Toàn quận
11	Hoa Sữa	447	372	381	427	1627	77	195	252	296	820	70	50	35	10	165	Từ tổ dân phố số 1 đến tổ 16 phường Sài Đồng Tổ 12,13,14 Phường Phúc Lợi
12	Phúc Lợi	197	215	233	165	810	96	110	111	126	443	77	38	10	8	133	Từ tổ 6,7,8,9,10,11 phường Phúc Lợi, chung cư Ruby
13	Tuổi Hoa	308	218	224	186	936	127	125	146	165	563	100	43	25	20	188	Tổ dân phố số 1,2,3,4,5,6, tổ 6 ecohome Phúc Lợi
14	Giang Biên	198	248	235	269	950	102	115	154	162	533	105	34	37	10	186	Tổ 1,2,3,4,5,6,7, Rubby 1, Rubby2, khu đấu giá Giang Biên TT3, TT5, Ecocity,
15	Đô thị Việt	170	218	223	308	919	56	72	96	103	327	88	56	58	40	242	Toàn quận
16	Tràng An	178	245	256	311	990	96	121	161	148	526	77	52	30	14	173	Tổ 9 đến tổ 20 phường Giang Biên, Chung cư CT15, Chung cư grenpark
17	Việt Hưng	189	234	243	241	907	76	115	125	150	466	88	53	15	10	166	Tổ 1,2,4,5,11 phường Việt Hưng
18	Hoa Thủy Tiên	201	267	268	265	1001	76	154	183	208	621	72	90	45	5	212	Tổ 3,6,7,8,9,14 phường Việt Hưng
19	Cự Khối	124	179	197	158	658	40	75	135	140	390	40	30	25	5	100	Một phần tổ 3, tổ 5,11,12 phường Cự Khối
20	Hoa Phượng	112	161	174	153	600	64	67	86	83	300	70	40	20	6	136	Một phần tổ 3, tổ 1, 4, 10 phường Cự Khối
21	Gia Thụy	201	284	273	215	973	95	152	190	198	635	105	50	28	10	193	Tổ 3,4, 11,12,13,14,15,26,17,18 phường Gia Thụy
22	Chim Én	215	262	268	280	1025	55	130	170	208	563	60	75	35	5	175	Tổ 1, 2, 5,6 phường Gia Thụy, một phần tổ 7, tổ 8,9 phường Ngọc Lâm
23	Bồ Đề	185	258	297	275	1015	55	77	101	151	384	108	51	60	5	224	Tổ 1,2,3,4, 5,12,13,14,15,16,24, 25 phường Bồ Đề.
24	Hồng Tiến	235	291	286	288	1100	100	157	252	221	730	90	50	10	5	155	Tổ dân phố số 6,7, 8, 10, 11, 18, 19, 20, 21,22, 23 phường Bồ Đề

	25	Hoa Sen	198	244	263	214	919	40	120	160	210	530	40	110	40	15	205	Tổ 21,22,26,27 phường Đức Giang, Tổ 29,30 phường Thương
	26	Đức Giang	264	260	307	325	1156	70	145	152	198	565	85	50	35	5	175	Tổ 1,3,5,6,7,9,10,12,14,15,16, 17,18 phường Đức Giang
	27	Thạch Cầu	145	194	213	198	750	83	88	121	115	407	60	60	30	5	155	Tổ 1,2 - Phường Long Biên
	28	Long Biên	203	234	254	232	923	56	110	171	189	526	75	72	66	8	221	Tổ 12,14,16,19,20,22,23 phường Long Biên
	29	Long Biên A	168	178	164	146	656	57	70	104	75	306	50	48	35	10	143	Tổ 5, 7, 9 Phường Long Biên
	30	Sơn Ca	368	267	280	298	1213	60	109	144	190	503	67	69	32	4	172	Từ tổ 1 đến tổ 13, tổ 27, chung cư Mipec
	31	Phúc Đồng	430	248	252	256	1186	48	130	172	209	559	90	130	45	10	275	Tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 phường Phúc Đồng. Tổ 15 và 16 phường Việt
	32	Tân Mai	118	178	190	198	684	45	69	96	110	320	60	30	10	5	105	Tổ 1,2,3 Phường Phúc Đồng
		Tổng Công lập	7056	7604	7822	7586	30068	2336	3757	4738	5391	16222	2372	1783	995	294	5444	
Ngoài CL	1	Thăng Long Kidsmart						73	70	78	96	317	40	30	30	10	110	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	2	Lâu Đài Xanh						18	30	20	24	92	20	10	4	4	38	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	3	Xăng dầu						21	30	31	28	110	20	5	5	2	32	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	4	MN Diêm						25	29	30	21	105	25	20	15	5	65	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	5	MN Hoa Hồng						27	20	22	16	85	20	13	10	5	48	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	6	Sáng Tạo						34	27	48	40	149	50	24	4	3	81	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	7	Sen Hồng						35	20	17	13	85	20	5	5	5	35	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	8	MN BenBen						27	24	29	31	111	30	17	16	10	73	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	9	MN Hoa Thủy						23	14	8	4	49	30	20	20	10	80	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	10	Thế Hệ Vàng						65	65	60	30	220	35	15	10	5	65	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	11	Họa Mi						36	23	23	31	113	24	5	2	2	33	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	12	Thảo Linh						32	25	25	28	110	20	2	2	2	26	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	13	MN Xe Lửa						16	15	14	45	90	30	20	10	5	65	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	14	Lá phong xanh						38	60	45	45	188	18	13	10	8	49	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	15	Thiên Đường						70	69	75	74	288	40	44	10	5	99	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	16	MN Thánh						31	20	22	18	91	40	25	10	5	80	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	17	Quả Táo Xanh						12	17	18	16	63	20	20	5	5	50	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	18	MN Bình Minh						30	20	20	20	90	20	20	10	2	52	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận

19	Huệ Minh						29	21	20	19	89	30	20	5	5	60	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
20	Cầu Vòng Xanh						30	18	19	13	80	20	4	3	2	29	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
21	Ngôi Nhà Ánh						98	62	53	49	262	50	20	10	5	85	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
22	Ngôi sao xanh						45	57	68	60	230	25	9	5	2	41	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
23	Mặt trời bé con						46	54	25	30	155	35	23	18	4	80	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
24	Ước Mơ Xanh						30	34	30	47	141	25	12	14	5	56	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
25	MN Sao Kim						15	12	6	2	35	20	15	5	6	46	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
26	MN Ánh						49	44	45	32	170	30	16	6	3	55	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
27	MN Z133						47	41	37	37	162	30	10	5	5	50	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
28	MN An An						40	14	14	21	89	20	10	5	5	40	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
29	MN Maple						22	7	6	2	37	21	5	8	10	44	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
30	Vinschool						132	120	117	118	487	70	20	30	20	140	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
31	MN Hoa Quỳnh A						45	30	35	40	150	25	10	5	2	42	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
32	MN Sao Việt						27	43	31	62	163	20	15	2	2	39	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
33	Vinsschool the Harmony						72	68	120	122	382	45	23	0	25	93	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
34	Harmony 2						66	49	48	79	242	40	25	56	28	149	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
35	Mn May 10						73	46	58	68	245	30	6	10	10	56	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
36	Ong và kiến						20	25	20	20	85	30	15	10	5	60	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
37	X 22						22	40	50	63	175	25	15	5	5	50	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
38	MN Sao Sáng						35	33	15	19	102	20	12	17	5	54	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
39	BiBi						40	50	40	50	180	25	15	15	5	60	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
40	Nhóm lớp MNTT						1,630	1,053	840	347	3,870	405	46	50	20	521	Tuyển theo nhu cầu PHHS trên toàn quận
	Tổng Ngoài CL	0	0	0	0	0	3226	2499	2282	1880	9,887	1543	654	462	272	2931	
	Tổng Quận	7056	7604	7822	7586	30068	5562	6256	7020	7271	26109	3915	2437	1457	566	8375	

PHỤ LỤC 1b: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường TH	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Ái Mộ A	205	5	195	Tổ 1,2, 3,4, 13 và Chung cư Mipec Phường Ngọc Lâm	Tuyển sinh diện DT 1, 2	39
	2	Ái Mộ B	260	6	234	Tổ 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và 27 Phường Ngọc Lâm	Tuyển sinh diện DT 1, 2	39
	3	Gia Thụy	360	8	292	Phường Gia Thụy	Tuyển sinh diện DT 1, 2.	36.5
	4	Gia Quát	194	7	294	Tổ 1, 3, 4, 5, 6 phường Thượng Thanh, chung cư Rice City Sông Hồng, Chung cư Home Land Tổ 5, 6 phường Gia Thụy (Nếu HS có nguyện vọng) Tổ 9, 10 P Ngọc Lâm (Nếu HS có nguyện vọng)	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường TH Ái Mộ A, Ái Mộ B, Gia Thụy	42
	5	Ngọc Lâm	262	7	245	Tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, 20, 21, 22, 23 phường Bồ Đề Chung cư Beriver và Bộ quốc phòng	Tuyển sinh diện DT 1, 2.	35
	6	Bồ Đề	290	8	290	Tổ 1, 2, 4, 5, 6, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 24, 25 Phường Bồ Đề; Chung cư 319	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường TH Ngọc Lâm, Gia Thụy	36.3
	7	Cự Khối	227	6	227	Phường Cự Khối		37.8
	8	Phúc Đồng	283	7	270	Phường Phúc Đồng Tổ 15, 16 phường Việt Hưng, tòa nhà Hope	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường TH Sài Đồng	38.6
	9	Sài Đồng	306	7	280	Từ tổ 12 đến tổ 18 phường Sài Đồng; tổ 9 (cũ) phường	Tuyển sinh diện DT 1, 2	40

10	Vũ Xuân Thiều	286	7	274	Tổ 1, 2,5,7,8, 11, 19, 20, 22 phường Sài Đồng; Tổ 12, 13, 14 phường Phúc Lợi		39.1
11	Việt Hưng	294	7	294	Tổ 1 sát nhập tổ 10 đến tổ 11 phường Việt Hưng;		42
12	Đức Giang	250	7	250	Tổ 3, 18, 20, 21, 22, 26, 27 phường Đức Giang Tổ 18 phường Thượng Thanh		35.7
13	Ngô Gia Tự	264	7	264	Tổ 5, 6,7,8, 10,12,13 14, 15, 16, 17 phường Đức Giang Tổ 14 phường Việt Hưng (khu Green house, khu biệt thự Palm Garden, khu biệt thự đô thị Việt Hưng).		37.7
14	Thanh Am	234	7	245	Phường Thượng Thanh gồm: Tổ 19; Tổ 20 ; Tổ 21 ; Tổ 22; Tổ 24 ; Tổ 26; Chung cư A9; C9 Công an phường Thượng Thanh Tổ 9 Phường Đức Giang		35
15	ĐT Việt Hưng	280	8	280	Tổ 9, 10,12,14,15,16,17, khu CT15, CC Green Park phường Giang Biên		35
16	Giang Biên	230	6	230	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 18 , 19, 20, chung cư Ruby 1, Ruby 2, Ecocity, Valencia - Phường Giang Biên.		38.3
17	Thượng Thanh	219	6	220	Tổ 8; Tổ 11 , Tổ 13; Tổ 29 ; Tổ 30 phường Thượng Thanh. Tổ 1, 19 phường Đức Giang		36.7
18	Phúc Lợi	340	9	340	Từ tổ 1 đến tổ 11 Phường Phúc Lợi		37.8
19	Long Biên	338	9	338	Tổ 1,2,5,7,9,12,14,23 phường Long Biên		37.6
20	Đoàn Kết	308	8	288	Tổ 1, 5, 6 phường Thạch Bàn, Khu quân đội Tổ 16, 19, 20, 22 phường Long Biên		36
21	Thạch Bàn A	216	6	216	Tổ 8,9,10,12,14,15 phường Thạch Bàn		36
22	Thạch Bàn B	222	6	222	Tổ 2,3,4,7,11,13, 16, 17 phường Thạch Bàn		37
23	Ngọc Thụy	364	9	326	Tổ 3, 4, 5, 6, 7, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 21, 22, 24, 25, 26, 27 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh diện DT 1, 2.	36.2

	24	Lý T Kiệt	247	5	189	Tổ: 18, 19, 20a, 23, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và diện DT 3 của trường TH Ngọc Thụy	37.8
	25	Gia Thượng	231	6	231	Tổ 1, 2, 8, 9, 10, 20b, 33, 34, 35, 36, 37, 38 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và diện DT 3 của trường TH Ngọc Thụy	38.5
	26	Đô thị Sài Đồng	0	6	170	Tuyển sinh toàn Quận		28.3
	Tổng C.lập		6710	180	6704			37.2
Ngoài CL	1	Vinsschool the Harmony		10	300	Toàn thành phố		30
	2	Well spring		10	200	Toàn thành phố		20
	Tổng Ngoài CL			20	500			25
	Tổng Quận			200	7204			36

PHỤ LỤC 1c: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo kế hoạch số ~~213~~/KH-UBND ngày 22/6 /2020 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường THCS	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú	Số HS/LỚP
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Việt Hưng	256	6	256	Tổ 1,2,3,4,5,6,7,8,9,11 phường Việt Hưng		42.7
	2	Ngọc Thụy	305	7	305	Tổ 4, 6, 7, 11, 13, 14, 16, 19, 20 22, 23, 25, 27, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụy		43.6
	3	Lý Thường Kiệt	249	6	260	Tổ 1, 8, 10, 17, 18, 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường THCS Ái Mộ	43.3
	4	Sài Đồng	405	9	380	Tổ 1,2,5,7,8,11,12,13,18,19,20,21,22 Sài Đồng Tổ 12,13,14 Phúc Lợi	Tuyển sinh diện DT 1, 2	42.2
	5	Phúc Đồng	180	4	180	Tổ 1,2,3,4,5,6,7-Phường phúc Đồng; Chung cư Hope Residence		45
	6	Nguyễn Bình Khiêm	170	4	170	Tổ 8, 10-Phường Phúc Đồng; Tổ 15, 16-Phường Việt Hưng Tổ 14, 15, 16, 17- Phường Sài Đồng	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường THCS Sài Đồng	42.5
	7	Ái Mộ	360	8	360	Tổ 1 đến tổ 13, tổ 27 phường Ngọc Lâm	Tuyển sinh diện DT 1, 2	45
	8	Thượng Thanh	315	7	300	Tổ 1, 3, 4, 6, 8, 11, 13 P Thượng Thanh. CC Home Land, Rice city Sông Hồng. Tổ 1, 19, 26, 27 P Đức Giang		42.9
	9	Thanh Am	277	7	277	Tổ 18,19, 20,21,22,24,26,29,30 phường Thượng Thanh ; Chung cư công an. Tổ 9 phường Đức Giang		39.6
	10	Phúc Lợi	248	6	248	Từ tổ 1 đến tổ 11 Phường Phúc Lợi		41.3
	11	Thạch Bàn	419	9	405	Phường Thạch Bàn		45
	12	Cự Khối	164	4	164	Phường Cự Khối		41
	13	Long Biên	295	7	295	Phường Long Biên		42.1
	14	Gia Thụy	360	8	360	Phường Gia Thụy	Tuyển sinh diện DT 1, 2	45
	15	Ngọc Lâm	280	6	270	Tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, 20, 21, 22 phường Bồ Đề; Chung cư Beriver và Bộ Quốc Phòng	Tuyển sinh diện DT 1, 2	45

	16	Bồ Đề	284	6	260	Tổ dân phố số 1,2,4,5,6,11,12,13,14,15,16,23,24,25 phường Bồ Đề	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và diện DT 3 của trường THCS Ngọc Lâm, Gia Thụy	43.3
	17	Đức Giang	230	6	230	Tổ 1.3.5.6.7.18.20.21.22 phường Đức Giang		38.3
	18	Ngô Gia Tự	235	6	235	Tổ 10,12,14,15,16,17B Phường Đức Giang; và tổ 14 Phường Việt Hưng		39.2
	19	Đô thị Việt Hưng	273	6	234	Tổ 9, 10,12,14,15,16,17, khu CT15, CC Green Park phường Giang Biên		39
	20	Giang Biên	166	4	166	Tổ 1,2,3,4,5,6,7,18,19,20, chung cư Ruby, Eco, Valencia,.. phường Giang Biên		41.5
	21	Chu Văn An		6	210	Quận Long Biên		35
	Tổng C.lập		5471	132	5565			42.2
Ngoài CL	1	Vinsschool the Harmony		11	320	Toàn thành phố		29.1
	2	Wellspring		7	175	Toàn thành phố		25
	Tổng Ngoài CL		0	18	495			27.5
Tổng Quận			5471	150	6060			40.4

